TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06-6-2018
V/v Tranh chấp về nam nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thân;

2. Ông Trần Văn Tảo.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa***: Ông Dương Thanh Tòng - Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 117/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 về "Tranh chấp về nam nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị T, sinh năm 1966; cư trú tại: Tổ 4, ấp T, xã B, huyện B, tỉnh N, "Vắng mặt".

- *Bị đơn*: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1960; cư trú tại: Tổ 4, ấp T, xã B, huyện B, tỉnh N, "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 13/3/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lê Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Đỗ Văn T tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 1989 nhưng không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống không hạnh phúc cách đây 10

năm do ông Thành tự quản lý tiền bạc trong gia đình, không đưa tiền cho bà; ông Thành nóng tính, cãi nhau thường đập phá đồ đạc trong gia đình. Nay không thể tiếp tục chung sống nên bà yêu cầu được ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà và ông T có bốn con chung là Đỗ Thị Tú T, sinh ngày 07/12/1990; Đỗ Thị Tú N, sinh ngày 18/3/1993; Đỗ Hoài N, sinh ngày 20/8/1996; Đỗ Hoài D, sinh ngày 26/10/1999. Các con đều đã trưởng thành, tự lao động nuôi sống được bản thân nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 09/5/2018, ông Đỗ Văn T trình bày:

Về hôn nhân: Ông và bà T chung sống vợ chồng từ năm 1989, không có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống theo ông không có mâu thuẫn gì lớn, tuy nhiên bà T cương quyết ly hôn nên ông đồng ý.

Về con chung: Ông thống nhất với bà T về con chung. Ông và bà T có bốn con chung là Đỗ Thị Tú T, sinh ngày 07/12/1990; Đỗ Thị Tú N, sinh ngày 18/3/1993; Đỗ Hoài N, sinh ngày 20/8/1996; Đỗ Hoài D, sinh ngày 26/10/1999. Các con đều đã trưởng thành, tự lao động nuôi sống được bản thân nên ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên không công nhận vợ chồng đối với bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn T.

- Về con chung có 04 người là Đỗ Thị Tú T, sinh ngày 07/12/1990; Đỗ Thị Tú N, sinh ngày 18/3/1993; Đỗ Hoài N, sinh ngày 20/8/1996; Đỗ Hoài D, sinh ngày 26/10/1999. Các con đều đã trưởng thành, tự lao động nuôi sống được bản thân nên không đặt ra giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc vắng mặt của đương sự: Bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn T đã có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T và ông T.

[2] Về hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn T tự nguyện chung sống từ năm 1989, không có đăng ký kết hôn nên việc chung sống của ông bà không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nay bà T yêu cầu ly hôn với ông T nên căn cứ khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn T là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn T thống nhất có bốn con chung là Đỗ Thị Tú T, sinh ngày 07/12/1990; Đỗ Thị Tú N, sinh ngày 18/3/1993; Đỗ Hoài N, sinh ngày 20/8/1996; Đỗ Hoài D, sinh ngày 26/10/1999. Các con đều đã trưởng thành, tự lao động nuôi sống được bản thân không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bà Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 1 Điều 14; Điều 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn T là vợ chồng.

2. Về con chung: Bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn T có bốn con chung là Đỗ Thị Tú T, sinh ngày 07/12/1990; Đỗ Thị Tú N, sinh ngày 18/3/1993; Đỗ Hoài N, sinh ngày 20/8/1996; Đỗ Hoài D, sinh ngày 26/10/1999. Các con đều đã trưởng thành, tự lao động nuôi sống được bản thân nên không đặt ra giải quyết.

3. Về nợ chung: Bà Lê Thị T và ông Đỗ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị T chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, khấu trừ bà T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0005069 ngày 15/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Bà T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Phòng KTrNV-THA, TANDTTN;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Oanh